

**NGHỊ QUYẾT**

**Hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số 512/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hủy bỏ danh mục 31 dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

Lý do hủy bỏ: Do quá 03 năm chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Website Chính phủ;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh An Giang;
- Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học, Cổng thông tin điện tử Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-M.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Nưng**

# DANH MỤC

**Dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 bị hủy bỏ**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)*

| TT  | Tên dự án                                                                            | Chủ đầu tư                                                      | Xã, phường, thị trấn     | Quy mô dự án (m2) | Diện tích có thu hồi đất (m2) |                       |                           | Diện tích sử dụng đất trồng lúa (m2) | Nguyên nhân hủy bỏ                                                                                                                                       | Ghi chú                            |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|     |                                                                                      |                                                                 |                          |                   | Tổng diện tích thu hồi đất    | Trong đó:             |                           |                                      |                                                                                                                                                          |                                    |
|     |                                                                                      |                                                                 |                          |                   |                               | Thu hồi đất trồng lúa | Thu hồi các loại đất khác |                                      |                                                                                                                                                          |                                    |
| I   | Thành phố Long Xuyên                                                                 |                                                                 |                          | 47.407,2          | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 47.407,2                             |                                                                                                                                                          |                                    |
| 1   | Khu dân cư Mỹ Hòa                                                                    | Công ty TNHH Thương mại quảng cáo Việt - Hàn                    | Mỹ Hòa                   | 14.320,0          | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 14.320,0                             | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư theo Thông báo số 299/TB-SKHĐT ngày 31/12/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.                                          | Hủy bỏ luôn                        |
| 2   | Khu dân cư Mỹ Hòa 2                                                                  | Công ty TNHH Thương mại quảng cáo Việt - Hàn                    | Mỹ Hòa                   | 8.974,2           | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 8.974,2                              | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư theo Thông báo số 300/TB-SKHĐT ngày 31/12/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư                                           | Hủy bỏ luôn                        |
| 3   | Chợ và khu dân cư Mỹ Thanh                                                           | Công ty Cổ phần xây dựng Bách Khoa                              | Mỹ Thanh                 | 24.113,0          | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 24.113,0                             | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư theo Thông báo số 48/TB-SKHĐT ngày 10/3/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.                                            | Hủy bỏ luôn                        |
| II  | Thành phố Châu Đốc                                                                   |                                                                 |                          | 191.524,5         | 176.513,6                     | 86.000,0              | 90.513,6                  | 10.005,6                             |                                                                                                                                                          |                                    |
| 4   | Nhà hàng, khách sạn 04 sao Tiến Đạt Vĩnh Long                                        | Nguyễn Tấn Đạt                                                  | Châu Phú B               | 4.497,0           | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 4.497,0                              | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.                                                           | Hủy bỏ luôn                        |
| 5   | Kè chống sạt lở bảo vệ thành phố Châu Đốc thích ứng với biến đổi khí hậu             | UBND thành phố Châu Đốc                                         | Châu Phú A và Châu Phú B | 29.885,0          | 29.885,0                      | 0,0                   | 29.885,0                  | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện.                                                                                | Hủy bỏ luôn                        |
| 6   | Khu tái định cư để di dời các hộ dân trong vùng sạt lở thành phố Châu Đốc            | UBND thành phố Châu Đốc                                         | Châu Phú B               | 60.628,6          | 60.628,6                      | 0,0                   | 60.628,6                  | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện                                                                                 | Hủy bỏ luôn                        |
| 7   | Cơ sở hạ tầng khu tái định cư, trường tiểu học bán trú và nhà hát thành phố Châu Đốc | Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng khu vực thành phố Châu Đốc | Châu Phú B               | 86.000,0          | 86.000,0                      | 86.000,0              | 0,0                       | 0,0                                  | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền độ: Đã tổ chức đo đạc lập xong bản đồ thu hồi đất).                           | Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2023 |
| 8   | Khu dân cư đường Thi Sách                                                            | Công ty TNHH Đầu tư xây dựng KN                                 | Châu Phú B               | 10.513,9          | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 5.508,6                              | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (tiền độ: Chủ đầu tư đang tiếp tục thỏa thuận với hộ dân). | Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2023 |
| III | Thị xã Tân Châu                                                                      |                                                                 |                          | 74.000,0          | 74.000,0                      | 71.000,0              | 3.000,0                   | 0,0                                  |                                                                                                                                                          |                                    |

| TT | Tên dự án                                                    | Chủ đầu tư                                                                                     | Xã, phường, thị trấn                                         | Quy mô dự án (m2) | Diện tích có thu hồi đất (m2) |                       |                           | Diện tích sử dụng đất trồng lúa (m2) | Nguyên nhân hủy bỏ                                                                                                             | Ghi chú                            |
|----|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|    |                                                              |                                                                                                |                                                              |                   | Tổng diện tích thu hồi đất    | Trong đó:             |                           |                                      |                                                                                                                                |                                    |
|    |                                                              |                                                                                                |                                                              |                   |                               | Thu hồi đất trồng lúa | Thu hồi các loại đất khác |                                      |                                                                                                                                |                                    |
| 9  | Nâng cấp hệ thống đê cấp III vùng Đông Kênh 7 xã             | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh An Giang | Tân An                                                       | 74.000,0          | 74.000,0                      | 71.000,0              | 3.000,0                   | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện.                                                      | Hủy bỏ luôn                        |
| IV | Thị xã Tịnh Biên                                             |                                                                                                |                                                              | 35.834,0          | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 20.295,0                             |                                                                                                                                |                                    |
| 10 | Khu dân cư Xuân Tô                                           | Công ty Cổ phần May - Diêm Sài Gòn                                                             | Tịnh Biên                                                    | 32.830,0          | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 17.291,0                             | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư theo Thông báo số 52/TB-VPUBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh                             | Hủy bỏ luôn                        |
| 11 | Nhà hàng khách sạn Kum Phung                                 | Hộ kinh doanh Kum Phung                                                                        | Nhơn Hưng                                                    | 3.004,0           | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 3.004,0                              | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư theo Thông báo số 59/TB-SKHĐT ngày 11/3/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.                  | Hủy bỏ luôn                        |
| V  | Huyện Chợ Mới                                                |                                                                                                |                                                              | 123.681,0         | 101.800,0                     | 99.300,0              | 2.500,0                   | 19.681,0                             |                                                                                                                                |                                    |
| 12 | Xử lý khẩn cấp sạt lở bờ sông Hậu đoạn qua xã An Thạnh Trung | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh An Giang | An Thạnh Trung                                               | 2.500,0           | 2.500,0                       | 0,0                   | 2.500,0                   | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện.                                                      | Hủy bỏ luôn                        |
| 13 | Cụm dân cư ấp Long Hòa                                       | UBND huyện Chợ Mới                                                                             | Chợ Mới                                                      | 81.000,0          | 81.000,0                      | 81.000,0              | 0,0                       | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện.                                                      | Hủy bỏ luôn                        |
| 14 | Khu du lịch sinh thái Dương Khang Mỹ Luông                   | Công ty TNHH Thương mại dịch vụ du lịch Dương Khang                                            | Mỹ Luông                                                     | 19.681,0          | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 19.681,0                             | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất                                  | Hủy bỏ luôn                        |
| 15 | Phân pha đường dây 110kV 172 Phú Tân - 172 Chợ Mới           | Tổng Công ty điện lực miền Nam                                                                 | Kiên An, Kiên Thành, Long Điền A, Long Điền B và Mỹ Hới Đồng | 5.500,0           | 3.300,0                       | 3.300,0               | 0,0                       | 0,0                                  | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền đó: Đã tổ chức đo đạc lập xong bản đồ thu hồi đất). | Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2023 |
| 16 | Trường THCS Nguyễn Văn Tây                                   | UBND huyện Chợ Mới                                                                             | Hòa Bình                                                     | 15.000,0          | 15.000,0                      | 15.000,0              | 0,0                       | 0,0                                  | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền đó: Đã tổ chức đo đạc lập xong bản đồ thu hồi đất). | Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2023 |
| VI | Huyện An Phú                                                 |                                                                                                |                                                              | 183.265,4         | 79.665,4                      | 74.142,4              | 5.523,0                   | 82.006,4                             |                                                                                                                                |                                    |
| 17 | Cụm dân cư ấp Tân Khánh, thị trấn Long Bình                  | UBND huyện An Phú                                                                              | Long Bình                                                    | 33.765,4          | 33.765,4                      | 33.765,4              | 0,0                       | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện.                                                      | Hủy bỏ luôn                        |

| TT   | Tên dự án                                          | Chủ đầu tư                                                           | Xã, phường, thị trấn                        | Quy mô dự án (m2) | Diện tích có thu hồi đất (m2) |                       |                           | Diện tích sử dụng đất trồng lúa (m2) | Nguyên nhân hủy bỏ                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                            |
|------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------|-------------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|      |                                                    |                                                                      |                                             |                   | Tổng diện tích thu hồi đất    | Trong đó:             |                           |                                      |                                                                                                                                                                                                                                             |                                    |
|      |                                                    |                                                                      |                                             |                   |                               | Thu hồi đất trồng lúa | Thu hồi các loại đất khác |                                      |                                                                                                                                                                                                                                             |                                    |
| 18   | Tuyến dân cư trung tâm xã Khánh An                 | UBND huyện An Phú                                                    | Khánh An                                    | 45 900,0          | 45 900,0                      | 40.377,0              | 5 523,0                   | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện.                                                                                                                                                                   | Hủy bỏ luôn                        |
| 19   | Khu đô thị Cồn Tiên                                | Công ty Cổ phần đầu tư phát triển bất động sản TNR Holdings Việt Nam | Đa Phước                                    | 103 600,0         | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 82.006,4                             | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư theo Thông báo số 52/TB-VPUBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh.                                                                                                                                         | Hủy bỏ luôn                        |
| VII  | Huyện Phú Tân                                      |                                                                      |                                             | 132.290,0         | 124.290,0                     | 2.000,0               | 122.290,0                 | 4.500,0                              |                                                                                                                                                                                                                                             |                                    |
| 20   | Tuyến dân cư Phú An                                | UBND huyện Phú Tân                                                   | Phú An                                      | 122.000,0         | 122.000,0                     | 0,0                   | 122.000,0                 | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư theo Thông báo số 162/TB-VPUBND ngày 13/6/2022 của UBND tỉnh.                                                                                                                                         | Hủy bỏ luôn                        |
| 21   | Văn phòng ấp Hưng Hòa kết hợp sinh hoạt văn hóa    | Ban Quản lý dự án xây dựng nông thôn mới xã Phú Hưng                 | Phú Hưng                                    | 150,0             | 150,0                         | 0,0                   | 150,0                     | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện                                                                                                                                                                    | Hủy bỏ luôn                        |
| 22   | Văn phòng ấp Hưng Thới 1 kết hợp sinh hoạt văn hóa | Ban Quản lý dự án xây dựng nông thôn mới xã Phú Hưng                 | Phú Hưng                                    | 140,0             | 140,0                         | 0,0                   | 140,0                     | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện.                                                                                                                                                                   | Hủy bỏ luôn                        |
| 23   | Cửa hàng xăng dầu Vạn Nguyên 2                     | Công ty TNHH MTV Thương mại xăng dầu Vạn Nguyên 2                    | Tân Hòa                                     | 4.500,0           | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 4.500,0                              | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư theo Thông báo số 205/TB-SKHĐT ngày 25/9/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.                                                                                                                              | Hủy bỏ luôn                        |
| 24   | Phân pha đường dây 110kV 172 Phú Tân - 172 Chợ Mới | Tổng Công ty điện lực miền Nam                                       | Tân Hòa, Tân Trung và Phú Mỹ                | 5.500,0           | 2.000,0                       | 2.000,0               | 0,0                       | 0,0                                  | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền độ: Đang tổ chức đo đạc lập bản đồ thu hồi đất).                                                                                                                 | Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2023 |
| VIII | Huyện Thoại Sơn                                    |                                                                      |                                             | 84.200,0          | 7.207,0                       | 7.207,0               | 0,0                       | 58.896,0                             |                                                                                                                                                                                                                                             |                                    |
| 25   | Đường dây 110kV Tri Tôn - Thoại Sơn                | Tổng Công ty điện lực miền Nam                                       | Tây Phú, Mỹ Phú Đông, Định Mỹ và Định Thành | 23 000,0          | 7 207,0                       | 7.207,0               | 0,0                       | 0,0                                  | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền độ: UBND huyện Thoại Sơn đã ban hành thông báo thu hồi đất, đang khảo sát giá đất bồi thường để lập phương án bồi thường trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt). | Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2023 |
| 26   | Khu đô thị thị trấn Phú Hòa 1                      | Công ty Cổ phần đầu tư phát triển bất động sản TNR Holdings Việt Nam | Phú Hòa                                     | 61 200,0          | 0,0                           | 0,0                   | 0,0                       | 58.896,0                             | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.                                                                                                                                              | Hủy bỏ luôn                        |
| IX   | Huyện Châu Phú                                     |                                                                      |                                             | 194.892,0         | 194.892,0                     | 151.192,0             | 43.700,0                  | 0,0                                  |                                                                                                                                                                                                                                             |                                    |

| TT | Tên dự án                                             | Chủ đầu tư                            | Xã, phường, thị trấn | Quy mô dự án (m2) | Diện tích có thu hồi đất (m2) |                       |                           | Diện tích sử dụng đất trồng lúa (m2) | Nguyên nhân hủy bỏ                                                                                                             | Ghi chú                            |
|----|-------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------|-------------------|-------------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|    |                                                       |                                       |                      |                   | Tổng diện tích thu hồi đất    | Trong đó:             |                           |                                      |                                                                                                                                |                                    |
|    |                                                       |                                       |                      |                   |                               | Thu hồi đất trồng lúa | Thu hồi các loại đất khác |                                      |                                                                                                                                |                                    |
| 27 | Trạm biến áp 220kV Châu Thành                         | Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia | Bình Mỹ              | 43.000,0          | 43.000,0                      | 0,0                   | 43.000,0                  | 0,0                                  | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền đó: Đã tổ chức đo đạc lập xong bản đồ thu hồi đất). | Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2023 |
| 28 | Đường dây 220kV đầu nối                               | Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia | Bình Mỹ              | 2 142,0           | 2 142,0                       | 2.142,0               | 0,0                       | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do đã được điều chỉnh sang vị trí khác.                                                  | Hủy bỏ luôn                        |
| 29 | Phân pha đường dây 110kV từ 172 Cái Dầu - 171 Phú Tân | Tổng Công ty điện lực miền Nam        | Bình Long và Bình Mỹ | 850,0             | 850,0                         | 850,0                 | 0,0                       | 0,0                                  | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền đó: Đã tổ chức đo đạc lập xong bản đồ thu hồi đất). | Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2023 |
| 30 | Lộ ra 110kV trạm 220kV Châu Thành                     | Tổng Công ty điện lực miền Nam        | Bình Mỹ              | 2 200,0           | 2.200,0                       | 1.500,0               | 700,0                     | 0,0                                  | Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền đó: Đã tổ chức đo đạc lập xong bản đồ thu hồi đất). | Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2023 |
| 31 | Khu dân cư sát lộ áp Bình Tân                         | UBND huyện Châu Phú                   | Bình Mỹ              | 146.700,0         | 146.700,0                     | 146 700,0             | 0,0                       | 0,0                                  | Chấm dứt quyết định chủ trương đầu tư do không được bố trí vốn thực hiện.                                                      | Hủy bỏ luôn                        |
|    | Tổng cộng: 31 dự án                                   |                                       |                      | 943.413,1         | 656.568,0                     | 391.541,4             | 265.026,6                 | 223.110,2                            |                                                                                                                                |                                    |